

Tu Nghiệp Sư Phạm 2006

“Chung tay bảo tồn và phát huy tiếng Việt tại hải ngoại”



Khóa Huấn Luyện và Tu Nghiệp Sư Phạm năm nay đã được Ban Đại Diện Các Trung Tâm Việt Ngữ Nam Cali tổ chức từ chiều thứ sáu ngày 11 tháng 8 đến chiều chủ nhật ngày 13 tháng 8 năm 2006 tại Orange Coast College, Costa Mesa, California. Năm nay trường Văn Lang San Diego chỉ có tôi, cô Mỹ, cùng hai đồng phu quân, thầy Doanh và thầy Hồng, trong vai trò hai thầy giáo “bất đắc dĩ” Văn Lang đi tham dự. Hơi nản lòng, nhưng chúng tôi vẫn khăn gói lên đường để hôm nay có dịp báo cáo lại cho toàn thể các thầy cô Văn Lang được rõ.



Gần 1 giờ chiều ngày thứ sáu tôi và ông xã mới rời khỏi sở làm, chạy vòng vòng gửi hai đứa con và chú chó nhỏ để vợ vã về nhà thu xếp hành lý. Quýnh quáng quá tôi quơ đũa vài bộ đồ, một mớ áo dài, thấy gì quơ đó thầy đại vào cốp xe... một chút thì đầy nghẹt xe luôn! Bụng đói còn cào mà chẳng có thì giờ ghé tiệm ăn, chúng tôi vợ vã lên đường, chạy đến trường Orange Coast College thì vừa đúng 6 giờ chiều. Cô Mỹ thì còn phải chờ phu quân đi làm về cho nên đến trễ hơn khoảng hai mươi phút. Vừa mệt nhoài vừa đói bụng rã ruột, tôi nhanh nhẩu sắp hàng ghi danh, rồi “chơi” luôn hai khúc bánh mì và ly cà phê của Lee’s

Sandwiches do ban tổ chức cung cấp cho khóa sinh. Lần đầu tiên đi tu nghiệp, tôi chẳng quen ai hết nên chỉ ngồi nhìn người qua kẻ lại, còn cô Mỹ thì gặp được nhiều bạn bè cũ, tay bắt mặt mừng và hàn huyên tâm sự.

Đến 7 giờ 30 phút thì buổi lễ khai mạc được bắt đầu. Năm nay có tổng cộng 175 khóa sinh từ khắp nơi trên nước Mỹ tham dự tu nghiệp, và được chia đều thành 10 toán. Lúc ghi danh thì mỗi khóa sinh được phát cho một cuốn sổ tài liệu và tờ giấy nhỏ ghi số toán của mình. Tôi và cô Mỹ vào toán số 10, thầy Doanh vào toán 9, và thầy Hồng vào toán số 4. Sau phần nghi thức khai mạc thì các thầy cô gia nhập vào toán của mình, rồi tự đề cử một toán trưởng và một toán phó. Thầy Doanh được bầu làm toán trưởng của toán 9, đặt tên cho toán mình là toán “Cửu Long”. Tôi thì làm toán phó, cùng toán số 10 với cô Mỹ, đặt tên là “Quê Hương”. Riêng thầy Hồng thì bị trôi dạt vào toán số 4, tên gọi là “Trùng Dương”. Sau đó, ban tổ chức cho biết đề tài của cuộc thi báo chí năm nay, còn phần văn nghệ thì mỗi toán trưởng đại diện đi bốc thăm bài nhạc cho toán của mình. Kết quả là toán 9 sẽ trình diễn hoạt cảnh bài “Gạo trắng trăng thanh”, toán 10 bài “Chuyện tình người trinh nữ tên Thi”, và toán 4 bài “Nỗi buồn Châu Pha”. Đã hơn 10 giờ đêm mà các thầy cô vẫn còn tập hợp với toán của mình, vừa bàn sơ khởi về cuộc thi báo chí và văn nghệ cho ngày mai, vừa nhâm nhi tô cháo nóng ngon thật là ngon... Khi về tới khách sạn, check-in xong thì đã hơn 11 giờ khuya rồi.

Suốt ngày hôm nay tôi loay hoay chạy nước rút để tranh thủ vào trường đúng giờ, đường xá xa xôi, lại bị kẹt xe vì gặp tai nạn giao thông trên đường đi, cho nên giờ thì lưng rêm và tay chân thì thật rã rời! Nhưng khuya thế đó mà tôi đâu có yên tâm ngủ được đâu. Trong đầu cứ hết nghĩ đến cuộc thi báo chí, lại nghĩ đến văn nghệ. Nhìn vào chương trình thì thấy mình chỉ có không đầy hai tiếng đồng hồ để hoàn tất báo chí, còn văn nghệ thì chỉ có tổng cộng khoảng ba tiếng thôi, kể luôn cả giờ nghỉ xả hơi, ăn trưa và ăn tối! Tôi cứ nghĩ trong bụng rằng, thi văn nghệ gấp rút với một đoàn “lính mới” vừa gặp nhau chưa kịp biết mặt nhớ tên như vậy thì thôi chết chắc rồi. Gần 3 giờ sáng rồi mà tôi vẫn ngủ chưa được. Vừa hăng hái nghĩ đến chương trình ngày mai, vừa lo lắng không biết đội binh thầy cô mới này có là *team player*, đoàn kết với nhau để làm việc hay không? Nằm nghe CD “*Chuyện tình người trinh nữ tên Thi*” và suy nghĩ tứ tung, rồi ngủ quên từ bao giờ tôi không biết...

Đúng 7 giờ sáng hôm sau, tôi và cô Mỹ đã có mặt tại trường, lui hui tìm nhóm của mình, vừa cùng nhau ăn sáng, vừa bàn về bích báo. Cả toán tôi đồng ý đặt tên báo nhóm mình là “*Quê hương và tiếng Việt*”. Mỗi người trong toán sẽ đóng góp ít nhất một bài, thể văn tùy mình tự chọn. Người thì viết đoạn văn, người thì viết thơ, người thì lo mục đích vui, người thì lãnh phần hoa thơm cỏ lạ, trang gia chánh, v.v. Riêng tôi thì “đăng ký” làm một chuyện vui cười nhỏ và viết một bài thơ thất ngôn bát cú, vừa ngắn vừa dễ. Sau đó thì mọi người tản lạc nhau tự đi về phòng học của mình. Tương tự như những năm trước, chương trình học hôm nay bao gồm nhiều lớp khác nhau: dạy ráp văn, cách điều khiển sinh hoạt, phương pháp luyện trí nhớ, âm nhạc trong việc giảng dạy Việt ngữ, v.v.



Đến 10 giờ 35 sáng thì lớp học đầu tiên của sáng thứ bảy được chấm dứt và nối tiếp theo là phần làm bích báo. Toán 10 chúng tôi lui hui tìm nhau, đi nhận lãnh dụng cụ làm báo, rồi lại tụ họp để chụp hình cả trường. Khi cả nhóm cùng nhau tìm được phòng trống và bắt đầu làm báo thì đã mất một khoảng thời gian quý báu rồi! Thế rồi cả toán xúm lại, người thì viết bài, người thì trang trí, người thì viết danh sách toán viên, người thì cắt dán, tô màu, v.v. Mỗi người làm một chuyện không ngừng tay; đang làm mà lúc nào cũng có người nhắc nhở, “30 phút nữa”, “15 phút nữa”, “10 phút nữa”, “5 phút nữa”... Khi tờ báo hoàn tất xong thì chỉ còn ba bốn phút nữa thôi là đến giờ nộp báo. Anh toán trưởng và hai ba người ba chân bốn cẳng hộ tống chạy đi nộp báo, để tránh không bị trừ điểm vì nộp trễ giờ qui định. Vui thì vui thật, nhưng tôi toát cả mồ hôi hột luôn! Cả nhóm tôi ai cũng rất hạnh diện vì mình đã cùng nhau hoàn tất tờ bích báo này. Thật là cảm kích khi thấy các thầy cô đoàn kết nhau để làm việc, thật đúng như chủ đề của khóa huấn luyện và tu nghiệp năm nay “*Chung tay bảo tồn và phát huy tiếng Việt tại hải ngoại*”.

Vừa xong báo chí mệt mỏi vô cùng, tưởng được nghỉ xả hơi một chút trong khi ăn trưa, ai dè đâu chúng tôi còn phải sắp hàng chờ chụp hình cho toán của mình. Toán 10 [bù] của tôi và cô Mỹ là toán cuối cùng, chờ mòn mỏi không còn xí quách cho nên bỏ giữa chừng. Rồi nào là sắp hàng lấy thức ăn, nào là tìm chỗ tập họp nhóm và bàn chuyện văn nghệ, rốt cuộc rồi thì cũng chẳng còn thì giờ gì để đi chụp hình kỷ niệm cho cả nhóm nữa. Vì thế, tuy rằng tôi được hân hạnh quen nhiều thầy cô chuyên đi tu nghiệp này, nhưng thật tiếc thay, tên thì tôi không nhớ hết, mà lại chẳng có hình để lưu niệm cho toàn nhóm.



Cho phần văn nghệ, tôi lẹ tay dành trước phần *lip-sing* làm người kể lại cuộc tình nàng trinh nữ tên Thi. Đây là cách hay nhất để trốn không phải múa [Tôi học nghề của thầy Duy năm ngoái đấy, các thầy cô ạ!]. Cũng may mắn thay tôi có đem theo chiếc áo dài trắng thầy Duy mới vừa may dùm tôi ở Việt Nam tuần trước, tôi đưa cho Cô Phương trong cùng nhóm mặc thử để đóng vai cô Thi. Thật ngộ ghê, cô mặc chiếc áo dài này thật là vừa y như đúc. Thế là tôi phải “nhường lại” chiếc áo dài trắng mới cắt chỉ của tôi cho cô mượn tạm. Toán tôi có tổng cộng mười bảy người, nhưng chỉ có mười hai người có mặt để tham gia văn nghệ đêm thứ bảy thôi. Một lần nữa, chúng tôi lại đoàn kết với nhau trình diễn

hoạt cảnh này. Người thi làm người tình của cô Thi, người thi làm những chàng trai theo đuổi cô Thi, người thi làm dân trong làng, v.v. Riêng cô Mỹ thì đóng vai con chim [đại bàng] làm bạn với cô Thi trong rừng hoang. Đáng lẽ ra con chim phải đi ba vòng sân khấu, nhưng vòng chót thì cô Mỹ chần chừ không đi nữa mà đứng trong hậu trường. Thầy Quyên Di hỏi: “Sao con chim không bay nữa?” Cô Mỹ nhà ta trả lời rằng: “Dạ, con chim nặng quá bay hết nổi rồi thầy ơi.”



Nhóm 9 của thầy Doanh thì trình diễn hoạt cảnh “Gạo trắng trắng thanh”. Cả nhóm 9 ai cũng diễn hài rất xuất sắc, và được tuyên bố thắng giải nhất sau cuộc thi. Còn nhóm 10 thì hơi ôi, tôi nghĩ chắc là tiêu dzênh rồi vì nhóm nào cũng làm hề thật là vui nhộn làm khán giả cười bò càng. Ngay cả “*Chuyện tình Nguyễn thị Mộng Thường*”, “*Chuyện tình Lan và Điệp*” cũng trở thành hài kịch luôn. Chỉ riêng có mỗi mình nhóm 10 chúng tôi thì là *dead serious* phải làm “bi kịch” của cô nàng tên Thi. Ai ngờ ban giám khảo lại thương chuyện tình buồn của cô Thi, và cũng nhờ tài diễn xuất của hai con chim rừng nên cuối cùng cũng giật được giải nhì cho văn nghệ!

Nhóm 4 của thầy Hồng thì được giao cho trình bày “Nỗi buồn Châu Pha”. Thầy Hồng bị các cô bắt làm người tình nàng Châu Pha nên chạy trốn mất tiêu, mong cho hết ngày lẹ lẹ để chủ nhật còn cuốn gói dzọt lẹ ra phi trường qua Nhật để [đi công tác] trốn tiếp. Nhóm này giờ chót rút tên ra khỏi chương trình vì không đủ thì giờ để tập dợt.

Sau phần thi văn nghệ là phần thi áo dài đẹp, tôi ngạc nhiên vì thấy có khá đông khóa sinh tham dự. Tôi và cô Mỹ đều mang theo áo dài vía để phòng khi nổi hứng bắt tử trận mình ghi tên tham dự. Nhưng đoàn quân Văn Lang San Diego ít quá thiếu người cổ võ, chúng tôi gan nỡ chưa to nên quyết định không thi, nhường giải can đảm lại cho các khóa sinh khác. Cũng xin nói thêm rằng cô Thi trong nhóm tôi thích chiếc áo dài trắng của tôi quá nên cô đăng ký tham dự thi áo dài và đã giành được giải hạng tư! Cuộc thi rất là vui nhộn và được tiếp nối với phần ăn bánh canh tối trước khi khóa sinh chia

tay nhau trở về khách sạn và chuẩn bị cho buổi học ngày hôm sau. Đêm ấy, cô Thi có ngỏ lời xin tôi để lại chiếc áo dài trắng này cho cô. Tôi biết cô thích lắm nhưng rất tiếc phải từ chối. Sợ cô buồn nên tôi phải dài dòng giải thích với cô rằng *Áo Em Chưa Mặc Một Lần*, cô ơi, và kể lể cho cô nghe những chuyện ... khó khăn, khổ sở thầy Duy phải vượt qua để làm tròn trách nhiệm may chiếc áo này từ Đà Lạt Sương Mù về cho tôi.

Sáng chủ nhật hôm sau ông xã tôi ra phi trường đi công tác ở Nhật, tôi lặn lội một mình một xe trở về trường học tiếp những buổi học còn lại. Không còn thi cử gì, hết bị “nặng tinh thần” rồi nên tôi ăn điểm tâm thật thoải mái. Bánh giò, bánh bao, bánh ngọt, bánh nào cũng ngon hết. Cô Mỹ và ông xã cũng mệt mỏi nên ngủ nướng, nhưng vẫn đến trường kịp thời để ăn sáng và vào lớp học. Sau giờ ăn trưa là buổi lễ tuyên bố kết quả bích báo và văn nghệ, đến lễ phát bằng tốt nghiệp cho khóa sinh, và sau cùng là lễ bế mạc. Cuộc vui nào rồi cũng phải có lúc tàn. Chúng tôi chia tay những người bạn mới quen trong sự nuối tiếc, và hẹn gặp lại nhau trong những kỳ tu nghiệp sắp tới.

Chia tay vợ chồng cô Mỹ, tôi đơn thân độc mã lên đường trở về San Diego. Chạy vòng vòng rước con và chú chó nhỏ, nhưng trong tai tôi vẫn còn mãi nghe văng vẳng bài hát của thầy Ngô Văn Quy:

*“Chân vẫn dứng dằng, chân không muốn bước,
Tim vẫn ngập ngừng, tim ở lại đây
Người ơi hãy ở đừng về
Người ơi hãy nhớ quay về gặp nhau...”*

Trong chuyến tu nghiệp năm nay, tôi đã học được nhiều điều đáng nhớ. Lần đầu tiên trong hai mươi lăm năm trời sống nơi đất Mỹ, tôi mới có cơ hội trực tiếp tham gia một sinh hoạt giáo dục cộng đồng với nhiều đồng bào Việt Nam như vậy. Mỗi lớp tôi học qua, không nhiều thì ít, đều có những cái hay và thú vị riêng của nó. Còn cuộc thi bích báo và văn nghệ thì tuy vô cùng mệt mỏi vì thi giờ quá giới hạn, nhưng rất vui nhộn và hào hứng.

Bài học quý nhất mà tôi học được trong chuyến đi này là tình đoàn kết chặt chẽ của những thầy cô trong trường tu nghiệp. Tất cả mọi người, dù lần đầu tiên gặp gỡ, đã không ngần ngại mỗi người một tay cùng góp sức để hoàn thành tờ báo tường và trình diễn phân hoạt cảnh văn nghệ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi. Trước đây, tôi cứ nghĩ trong bụng rằng mình sẽ làm việc hăng say chuyến đi này để lấy về phần thưởng và danh dự về cho trường Văn Lang San Diego chúng ta, nhưng khi thật sự bước chân vào nhóm Quê Hương và bắt đầu làm việc, tôi đã không còn ý nghĩ đó nữa, và tôi tin chắc các thầy cô khác cũng suy nghĩ như vậy. Và cứ thế chúng tôi đã hết lòng đoàn kết với nhau làm việc để đem về những phần thưởng tốt đẹp cho toàn đội. Thật đúng theo như mục đích và ý nguyện của ban tổ chức, đã không ngừng tạo cơ hội cho mọi người gặp gỡ và cùng gắn bó làm việc với nhau. Đây cũng là một hình thức cổ võ các khóa sinh hãy *“cùng nhau bảo tồn và phát huy tiếng Việt tại hải ngoại”*. Vâng, xin hãy cùng nhau gìn giữ tiếng nói của quê hương, các thầy cô nhé, cho trường Việt Ngữ Văn Lang San Diego chúng ta nói riêng, và cho toàn thể đồng bào người Việt tị nạn khắp nơi trên thế giới nói chung.

Hè 2006
LTV